

Bản án số: 270/2024/HS-PT
Ngày 14-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2024/TLPT- HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo Trần Như K1 và Nguyễn Phú Quốc H1 do có Quyết định giám đốc thẩm số 20/2024/HS-GĐT ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy một phần bản án hình sự phúc thẩm số 495/2022/HS-PT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm lại đối với các bị cáo Trần Như K1 và Nguyễn Phú Quốc H1, theo kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 320/2022/HS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Trần Như K1; giới tính Nam; sinh năm 1989, tại tỉnh Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú: số 120 Hòa Bình, thị trấn D, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng; nơi tạm trú: số 219/4 đường LVC, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Trần Văn H2 và bà Lò Thị H3; bị cáo có vợ Nguyễn Khánh H4, sinh năm 1993 và 02 người con (con lớn, sinh năm 2016 và con nhỏ, sinh năm 2020); tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 12/5/2021 đến ngày 12/5/2023 được thi hành án tại Trại giam CB, Bộ Công an. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Phú Quốc H1; giới tính: Nam; sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số 35/19 đường số 10, khu phố E, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Phú K2, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Diễm H5, sinh năm 1972; bị cáo hưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/5/2021, được trả tự do ngày 24/8/2022. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa);

- Bị hại: Ông Nguyễn Khánh T1, sinh năm 1989,

Trú tại: số 101 đường HD 2, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt tại phiên tòa)

- Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Trung K3 có kháng cáo và đã được xét xử phúc thẩm theo bản án hình sự phúc thẩm số 495/2022/HS-PT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nên không triệu tập đến phiên tòa ngày hôm nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, anh Nguyễn Khánh T1 cùng bạn là các anh Trần Hải H6, Lê Quang T2, Nguyễn Sỹ H7, Ngô Quang H8, Phạm Văn Đ đến sân bóng đá mini phường LT, địa chỉ số 7/1, đường LT, khu phố R, phường LT, quận TĐ (nay là thành phố TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh để đá bóng. Tại đây nhóm của anh T1 được anh Nguyễn Văn T3 là quản lý sân bóng đá giới thiệu đá bóng giao hữu với với nhóm của Nguyễn Trung K3, Nguyễn Phú Quốc H1, Trần Như K1, Nguyễn Đăng K4, Nguyễn Kỳ P1, Mai Văn S, Nguyễn Huỳnh Trần P2, Trần Hồng A, Nguyễn Quang T4. Sau đó, mỗi bên 05 người tiến hành đá bóng giao hữu và không có người làm trọng tài. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, lúc này thành phần đá bóng trong sân gồm: Bên đội bóng anh T1 có: T1, H8, Sỹ H7, Hà Trung K5 và Đ (làm thủ môn); bên đội của Nguyễn Trung K3 có: K3, S, P1, H1 và nam thanh niên (không rõ lai lịch) do K3 nhờ làm thủ môn. Các anh T2 và Hải H6 bên đội của T1 và Như K1, Tín, P2 và A bên đội của Nguyễn Trung K3 đều ở bên ngoài sân, làm cầu thủ dự bị, ngoài ra còn có chị Trần Thị Phương U là bạn gái của Mai Văn S cũng ngồi xem, cổ vũ. Trong lúc chơi bóng, Nguyễn Trung K3 tranh chấp bóng với anh T1 ở phần sân bên đội anh T1 làm cả hai ngã ra sân. Sau đó, anh T1 đứng dậy tiến

đến gần Nguyễn Trung K3 để nói chuyện vì anh T1 cho rằng K3 chơi xấu và dùng tay xô vào người Nguyễn Trung K3. Lập tức Nguyễn Trung K3 dùng hai tay đánh vào hai bên vùng má của T1 rồi dùng chân phải (mang giày thể thao) đạp vào ngực anh T1 làm T1 ngã ra sân.

Sau đó, Nguyễn Trung K3 dùng chân mang giày đá bóng đá vào các vị trí đầu, mặt, bụng, anh T1. Nguyễn Phú Quốc H1, Trần Như K1 cũng xông đến đánh anh T1 gây thương tích cho T1. Những người khác thấy vậy nên xông vào can ngăn và thấy anh T1 chảy nhiều máu ở vùng mặt nên đưa đến bệnh viện Đa K1 khu vực TĐ để cấp cứu rồi sau đó đến bệnh viện Chợ Rẫy để điều trị

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 526/TgT.20, ngày 24/6/2020 của Trung tâm Pháp y Sờ Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích anh Nguyễn Khánh T1:

“Chấn thương đầu, mặt gây sưng bầm mô mềm vùng trán và hàm gò má phải, sưng bầm mắt phải kèm xuất huyết kết mạc, đồng tử giãn 06mm, phản xạ ánh sáng trực tiếp âm tính, phản xạ ánh sáng gián tiếp âm tính, sưng bầm mắt trái, rách mắt trong niêm mạc môi trên, chảy máu mũi, gãy thành xoang hàm hai bên, gãy xương vách ngăn, kèm tụ máu các xoang cạnh mũi trên phim chụp cắt lớp vi tính, đã được điều trị, hiện còn: Một diện tăng sắc tố mờ vùng trán phải kích thước 4x3cm;

Một diện bầm quanh mắt phải; Một diện bầm nhạt màu vùng hàm gò má phải; Một diện bầm dưới mắt phải; Một diện bầm mặt trước cổ phải do máu di chuyển xuống vùng thấp; Một sẹo mặt trong niêm mạc môi trên kích thước 1,5x(0,1-0,2)cm; Hình ảnh gãy xương trên phim chụp cắt lớp vi tính; Mắt phải: Xuất huyết kết mạc, thị lực sáng tối âm tính, giãn đồng tử 06mm, phản xạ ánh sáng trực tiếp âm tính, phản xạ ánh sáng gián tiếp âm tính.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 55%.

Thương tích do vật tày gây nên”.

* Vật chứng vụ án thu giữ: không.

* Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Khánh T1 yêu cầu bồi thường chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại: 17.690.000 đồng tiền viện phí, thuốc điều trị + 3.251.000 đồng chi phí đi lại khám điều trị = 20.941.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 1.490.000 đồng x 50 tháng = 74.500.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại: 1.500.000 đồng x 85 ngày = 127.500.000 đồng; khoản chênh lệch tiền công khi sức khỏe bị xâm hại 55% là: 100.000 x 52 Tuần x 5 ngày làm việc x 27 năm = 702.000.000 đồng. Tổng cộng là 924.941.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKSTĐ ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Trung K3, Nguyễn Phú Quốc H1, Trần Như K1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 320/2022/HS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung K3, Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Trung K3 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2021.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Như K1 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 5 năm 2021.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Phú Quốc H1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng 04 (Bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 5 năm 2021.

- Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Phú Quốc H1 nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Buộc Nguyễn Trung K3, Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 phải liên đới bồi thường cho Nguyễn Khánh T1 số tiền 95.441.000 (Chín mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn) đồng, được trừ vào số tiền đã nộp: 50.000.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0027735 ngày 16/6/2022, 30.000.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0027736 ngày 16/6/2022, 15.000.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0028221 ngày 23/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyễn Trung K3, Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 phải liên đới bồi thường cho Nguyễn Khánh T1 số tiền còn lại là 441.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Tại bản án phúc thẩm số 495/2022/HS-PT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 (chỉ áp dụng cho bị cáo Nguyễn Phú Quốc H1) và Điều 58 Bộ luật Hình

sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

- Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, kháng cáo của bị hại Nguyễn Khánh T1, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung K3 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K3 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Như K1 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Quốc H1 01 (một) năm 03 (ba) tháng 04 (bốn) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2021 đến ngày 24/8/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn Phú Quốc H1 tiếp tục nộp số tiền 441.000 đồng theo biên lai số AA/2022/0006870 ngày 16/11/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, là số tiền còn lại trong số tiền 95.441.000 đồng mà các bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Khánh T1.

Án phí hình sự phúc thẩm: hai bị cáo K1 và H1 không phải chịu; bị cáo K3 và bị hại Nguyễn Khánh T1 mỗi người phải chịu là 200.000 đồng.

Số tiền án phí dân sự sơ thẩm 4.772.000 đồng ba bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Sau khi xét xử phúc thẩm, ngày 28/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định kháng nghị số 206/QĐ-VC3-V1 với nội dung quyết định kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 495/2022/HS-PT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy Bản án phúc thẩm nêu trên về phần hình phạt đối với Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 để xét xử lại phúc thẩm.

Theo Quyết định giám đốc thẩm số 20/2024/HS-GĐT ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ Điều 382 ; khoản 3 Điều 388; Điều 391; Điều 396 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định kháng nghị số 206/QĐ-VC3-V1 ngày 28/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 495/2022/HS-PT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1.

- Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

- Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Như vậy, Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm (lần 2) đối với các bị cáo Trần Như K1 và Nguyễn Phú Quốc H1 do Quyết định giám đốc thẩm số 20/2024/HS-GĐT ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy một phần bản án hình sự phúc thẩm số 495/2022/HS-PT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với các bị cáo K1 và H1.

Ngày 24/8/2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm, sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 07/9/2022, bị hại Nguyễn Khánh T1 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với 03 bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Ngày 07/9/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức kháng nghị yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với hai bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Các bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo K3 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Bị hại xác nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo theo hướng tăng hình phạt đối với hai bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 và rút một phần kháng cáo về phần bồi thường dân sự.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm kết luận vụ án:*

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhận định án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đúng quy định; xét xử đối với ba bị cáo Nguyễn Trung K3, Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người đúng tội không oan sai. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo là chưa phân hóa vai trò đồng phạm giữa các bị cáo nên đã xử phạt hình phạt tù với hai bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 là nhẹ còn hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung K3 là thỏa đáng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị

của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt đối với hai bị cáo và xử phạt Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- *Bị hại Nguyễn Khánh T1 trình bày:* Thống nhất với quan điểm giải quyết vụ án mà Kiểm sát viên về việc tăng án đối với hai bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1. Không đồng ý với bản án sơ thẩm xét xử ba bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phải xác định giày thề thao là hung khí nguy hiểm và hành vi của các bị cáo là có tính côn đồ, để từ đó áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với ba bị cáo, ngoài ra tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều quanh co chối tội nên không vận dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1.

- *Bị cáo Trần Như K1 trình bày:* thống nhất với tội danh và khung hình phạt của án sơ thẩm, không đồng ý tăng án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và bị hại, đồng thời giữ nguyên mức án 02 năm tù mà cấp sơ thẩm đã xử vì bị cáo đã thi hành án xong từ ngày 12/5/2023.

- *Bị cáo Nguyễn Phú Quốc H1 trình bày:* Bản án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tiếp tục nộp số tiền bồi thường còn lại và hiện nay mẹ bị cáo đang bị bệnh ung thư, nên bị cáo không đồng ý tăng án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và bị hại, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử y án sơ thẩm đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cho rằng vụ án còn có đối tượng khác cùng tham gia đánh bị hại, bị cáo chỉ là người tác động ban đầu làm bị hại té ngã.

- *Kiểm sát viên đối đáp:* Phía bị hại có thái độ trước với bên bị cáo nên nguyên có dẫn đến vụ án từ phía bị hại, do đó, căn cứ vào kết quả xét hỏi, kết luận giám định xác định các bị cáo không có tính chất côn đồ, không dùng hung khí nguy hiểm gây án. Vì vậy, Kiểm sát viên bảo lưu quan điểm giải quyết vụ án đã trình bày. Còn đối với các lời trình bày bào chữa của các bị cáo về hình phạt thuộc thẩm quyền của Hội đồng xét xử nên Kiểm sát viên không đối đáp và giữ nguyên quan điểm.

Qua nội dung đối đáp, các bị cáo, bị hại và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng theo các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 13/5/2020, tại sân bóng đá mini phường LT, địa chỉ số 7/1, đường LT, Khu phố R, phường LT, quận TĐ (nay là thành phố TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh. Diễn ra trận đá bóng giữa đội của Nguyễn Trung K3 (gồm K3, Mai Văn S, Nguyễn Kỳ P1, Nguyễn Phú Quốc H1 và nam thanh niên (không rõ lai lịch) do K3 nhờ làm thủ môn và đội của bị hại Nguyễn Khánh T1 (gồm T1, Ngô Quang H8, Nguyễn Sỹ H7, Hà Trung K5 và Phạm Văn Đ (làm thủ môn). Ngoài ra, còn có Lê Quang T2, Trần Hải H6 bên đội T1 và Trần Như K1, Nguyễn Quang T4, Nguyễn Huỳnh Trần P2, Trần Hồng A bên đội K3 ngồi dự bị bên ngoài sân. Trong lúc đá bóng có tranh chấp bóng giữa bị cáo K3 và bị hại T1 làm cả hai ngã ra sân. Bị hại T1 đã không kiềm chế dùng tay xô vào người bị cáo K3 dẫn đến việc bị cáo K3 cùng với hai bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1 có hành vi dùng tay, chân mang giày thể thao đá, đạp vào chân, ngực, mặt và đầu bị hại T1 gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên qua giám định là 55%. Sau khi bị hại T1 bị gây thương tích đã có đơn trình báo và yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra, Nguyễn Trung K3, Nguyễn Phú Quốc H1 và Trần Như K1 khi vào tham gia đánh bị hại T1 có bị người bên đội bị hại T1 đánh, xô đẩy dẫn đến trầy xước da có để lại thương tích. Tất cả đều từ chối giám định thương tật, không có yêu cầu gì nên không có căn cứ xem xét xử lý hình sự.

Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức về tăng hình phạt đối với các bị cáo Trần Như K1, Nguyễn Phú Quốc H1, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo K3 tham gia tích cực hơn với vai trò chính gây ra thương tích cho bị hại, hai bị cáo K1 và H1 là đồng phạm giúp sức. Xét về động cơ, mục đích phạm tội trong vụ án này thì bị cáo K3 và đồng phạm thực hiện không có tính chất côn đồ, không dùng hung khí nguy hiểm mà do thiếu kiềm chế khi có va chạm trong chơi bóng đá và bị hại có hành vi chưa đúng mực trước với phía bị cáo K3, bị cáo K1 và bị cáo H1 tham gia với mục đích bênh vực bị cáo K3 nhưng hành vi chưa đúng mực, thiếu kiềm chế, lý ra phải can ngăn bị cáo K3 để giảm sự xung đột giữa bị cáo K3 và bị hại T1.

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục hậu quả cụ thể: Nguyễn Phú Quốc H1 nộp 50.000.000 đồng, Nguyễn Trung K3 nộp 30.000.000 đồng, Trần Như K1 nộp 15.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Nguyễn Trung K3, Nguyễn Phú Quốc H1 là gia đình có công với cách mạng. Nên cho bị cáo Nguyễn Trung K3,

Nguyễn Phú Quốc H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Như K1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Nguyễn Khánh T1 không cung cấp và không có tình tiết mới, bị cáo H1 xác định chỉ là đồng phạm giúp sức cho bị cáo khác, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại T1, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù cho bị cáo K3 04 năm tù, hình phạt đối với hai bị cáo K1, H1 cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ đồng phạm và các tình tiết giảm nhẹ và bị cáo H1 đã nộp số tiền khắc phục hậu quả nhiều hơn hai bị cáo K3 và K1 cộng lại và tiếp tục nộp số tiền bồi thường thiệt hại còn lại nên cấp sơ thẩm đã vận dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo H1, để xử phạt bị cáo K1 bị 02 năm tù và xử phạt bị cáo H1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng 04 (Bốn) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích” là chưa nghiêm khắc, không tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà cáo bị cáo K1, H1 đã thực hiện, cũng như hậu quả, vai trò của từng bị cáo. Mức hình phạt 04 năm tù đối với bị cáo K3 là nghiêm khắc hơn hai bị cáo K1, H1 là phù hợp với các quy định của pháp luật, song so sánh đối với mức án cấp sơ thẩm tuyên cho K1 và H1 thì chưa có sự công bằng, chưa phân hóa rõ vai trò của từng bị cáo trong vụ án đồng phạm theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Khánh T1, cũng như chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Như K1 và Nguyễn Phú Quốc H1 và sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự theo hướng tăng một phần hình phạt đối với các bị cáo Trần Như K1 và Nguyễn Phú Quốc H1.

[3] Lập luận trên cũng là cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa; đồng thời không chấp nhận lời tự bào chữa của các bị cáo K1 và H1; chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Như K1 và Nguyễn Phú Quốc H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo các quy định của pháp luật, bị hại Nguyễn Khánh T1 không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1/ Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của bị hại Nguyễn Khánh T1; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 320/2022/HS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

2.1/ Xử phạt bị cáo **Trần Như K1** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án và được trừ thời gian tạm giam và đã thi hành án từ ngày 12/5/2021 đến ngày 12/5/2023.

2.2/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phú Quốc H1** 02 (một) năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án và được trừ thời gian tạm giam từ ngày 20/5/2021 đến ngày 24/8/2022.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Các bị cáo Trần Như K1 và Nguyễn Phú Quốc H1 không phải chịu án phí phúc thẩm.

4/ Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 320/2022/HS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các quyết định khác của bản án phúc thẩm số 495/2022/HS-PT ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, không bị hủy theo Quyết định giám đốc thẩm số 20/2024/HS- GĐT ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án ngày 29/11/2022.

Bản án phúc thẩm 270/2024/HS-PT ngày 14/8/2024 có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND TP TH; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND TP TH; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA TP TH; (1)
- Bị cáo; (2)
- Bị hại; (1)
- Công an TP TH; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn